

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG HUNG  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 13/11/2020  
V/v: Tranh chấp hôn nhân và  
gia đình.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Lê Kiên Trung.

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Nguyễn Hữu Hiền.

2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân huyện Đông Hưng.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 154/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020; về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Vũ Xuân Th, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Trung Lịch Đ, xã Đông C, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Ngọc Thanh T, sinh năm 1985; địa chỉ: BH7, Ấp 5, xã Phong Ph, huyện Bình Ch, thành phố Hồ Chí Minh.

*(Nguyên đơn có mặt. Bị đơn xin vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\*Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn anh Vũ Xuân Th trình bày:**

Anh và chị Nguyễn Ngọc Thanh T tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông C, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình vào ngày 21 tháng 9 năm 2010. Sau kết hôn vợ chồng đưa nhau vào thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đ làm ăn, vợ chồng có xảy ra một số bất đồng trong làm ăn kinh tế. Năm 2016 vợ chồng đưa nhau về sinh sống cùng bố mẹ đẻ anh tại xã Đông C, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình. Do điều kiện khí hậu và phong tục tập quán ở ngoài Bắc không hợp với chị T nên cuối

năm 2017 chị T đã bỏ về quê ngoại tại Ấp 5, xã Phong Ph, huyện Bình Ch, thành phố Hồ Chí Minh sống ly thân với anh. Anh đã nhiều lần nhắn tin và gọi điện thoại cho chị T nhưng chị T không muốn chung sống với anh. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị T.

Anh và chị T có 02 con chung là Vũ Duy Kh, sinh ngày 25/01/2012 và Vũ Thiên Ph, sinh ngày 19/5/2015. Hiện cả hai con đang sinh sống cùng anh. Ly hôn, anh xin được nuôi cả 02 con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Anh và chị T không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

**\* *Tại bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án; bị đơn chị Nguyễn Ngọc Thanh T trình bày:***

Chị thống nhất về thời gian và quá trình kết hôn, thời gian mâu thuẫn và ly thân, nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng như anh Th khai. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên đồng ý ly hôn. Chị và anh Th đã thống nhất lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Thái Bình giải quyết ly hôn cho chị và anh Th.

Chị và anh Th có 02 con chung như anh Th khai. Ly hôn, chị đồng ý để anh Th trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung và đồng ý với việc anh Th không yêu cầu chị cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị và anh Th không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị đã được nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình liên quan đến việc giải quyết vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa anh Th với chị. Do điều kiện chị ở xa, tình cảm vợ chồng không còn và công việc của chị bận mãi nên chị đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải cho chị và anh Th; chị xin được vắng mặt tại các phiên xét xử của Tòa án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định

#### **- Về tố tụng:**

[1] Anh Th và chị T có văn bản thỏa thuận yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (Tòa án nơi anh Th cư trú) giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa anh Th và chị T. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Chị Nguyễn Ngọc Thanh T có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị T.

**- Về nội dung:**

[1] Quan hệ hôn nhân giữa anh Th và chị T được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Anh Th và chị T chung sống với nhau đến cuối năm 2017 thì ly thân nhau, mỗi người ở một nơi; Nguyên nhân, do vợ chồng bất đồng trong việc làm ăn kinh tế và không thống nhất được với nhau về nơi sinh sống, làm ăn của vợ chồng. Thời gian vợ chồng sống ly thân đã lâu, cả hai không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Th xin ly hôn, chị T cũng đồng ý; vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Th.

[2] Về con chung: Cả 02 con chung đang ở ổn định với anh Th và có nguyện vọng được ở với anh Th. Chị T cũng đồng ý để anh Th trực tiếp nuôi dưỡng các con. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung, cần giao cả 02 con chung cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận việc anh Th không yêu cầu chị T cấp dưỡng cho con chung.

[3] Về tài sản: Do các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí : Anh Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

*Vì những lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

**1/. Về quan hệ hôn nhân:** Xử cho anh Vũ Xuân Th được ly hôn chị Nguyễn Ngọc Thanh T.

**2/. Về con chung:** Xử giao con chung Vũ Duy Kh, sinh ngày 25/01/2012 và Vũ Thiên Ph, sinh ngày 19/5/2015 cho anh Vũ Xuân Th trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận việc anh Vũ Xuân Th không yêu cầu chị Nguyễn Ngọc Thanh T cấp dưỡng cho con chung.

Chị Nguyễn Ngọc Thanh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; chị Nguyễn Ngọc Thanh T và anh Vũ Xuân Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

**3/. Về tài sản:** Không đặt ra giải quyết.

**4/. Về án phí:** Anh Vũ Xuân Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Thành đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006405 ngày 12/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông H thành tiền án phí.

**5/. Về quyền kháng cáo:** Anh Vũ Xuân Th được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Nguyễn Ngọc Thanh T vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH:  
UBND xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Kiên Trung**